

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn giải bài tập Toán lớp 2: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 trang 96, 97 - Cánh Diều được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải bài tập Toán 2 bài: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 - Cánh diều.

Bài 1 (trang 96 SGK Toán 2 tập 1)

Đặt tính rồi tính:

16 + 38	31 + 49	77 + 23	8 + 92
42 – 27	80 – 56	100 – 89	100 – 4

Phương pháp giải:

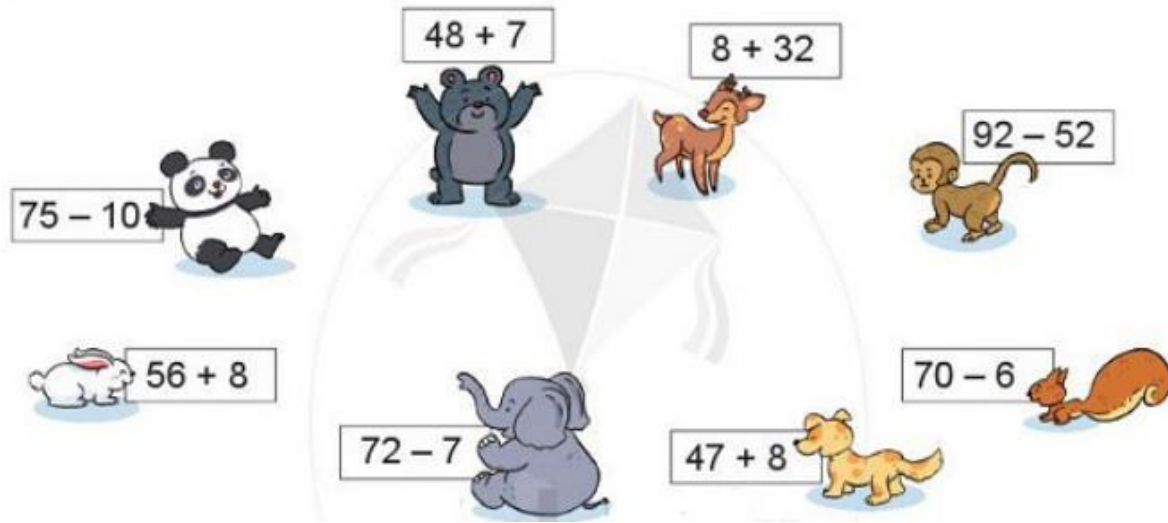
- Đặt tính : Viết các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau.
- Tính : Cộng hoặc trừ các chữ số lần lượt từ phải sang trái.

Lời giải chi tiết:

$\begin{array}{r} + 16 \\ + 38 \\ \hline 54 \end{array}$	$\begin{array}{r} + 31 \\ + 49 \\ \hline 80 \end{array}$	$\begin{array}{r} + 77 \\ + 23 \\ \hline 100 \end{array}$	$\begin{array}{r} + 8 \\ + 92 \\ \hline 100 \end{array}$
$\begin{array}{r} - 42 \\ - 27 \\ \hline 15 \end{array}$	$\begin{array}{r} - 80 \\ - 56 \\ \hline 24 \end{array}$	$\begin{array}{r} - 100 \\ - 89 \\ \hline 11 \end{array}$	$\begin{array}{r} - 100 \\ - 4 \\ \hline 96 \end{array}$

Bài 2 (trang 96 SGK Toán 2 tập 1)

Tìm các phép tính có kết quả bằng nhau:



Phương pháp giải:

Thực hiện tính nhằm tìm kết quả của các phép tính rồi nối các phép tính có kết quả bằng nhau lại với nhau.

Lời giải chi tiết:

Ta có:

$$48 + 7 = 55$$

$$8 + 32 = 40$$

$$75 - 10 = 65$$

$$92 - 52 = 40$$

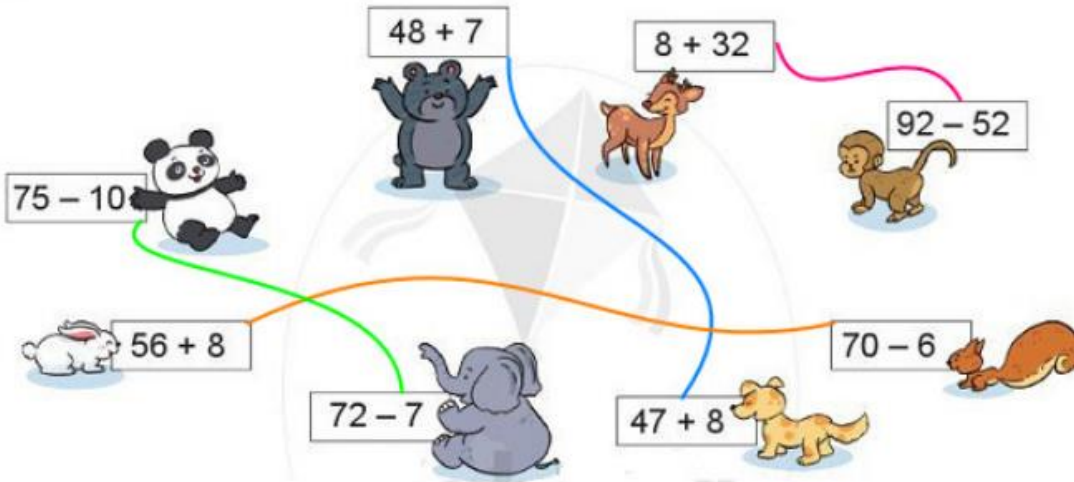
$$56 + 8 = 64$$

$$70 - 6 = 64$$

$$72 - 7 = 65$$

$$47 + 8 = 55$$

Vậy các phép tính có kết quả bằng nhau được nối với nhau như sau:



Bài 3 (trang 96 SGK Toán 2 tập 1)

$67 + 10$	$<$	$76 + 10$	$45 - 6$	$<$	$46 - 5$
$33 + 8$	$=$	$38 + 3$	$86 - 40$	$>$	$80 - 46$

Phương pháp giải:

Tính nhằm kết quả các phép tính ở hai vế, so sánh kết quả với nhau rồi điền dấu thích hợp vào ô trống.

Lời giải chi tiết:

$67 + 10$	$<$	$76 + 10$	$45 - 6$	$<$	$46 - 5$
$\underbrace{\hspace{2cm}}_{77}$		$\underbrace{\hspace{2cm}}_{86}$	$\underbrace{\hspace{2cm}}_{39}$		$\underbrace{\hspace{2cm}}_{41}$
$33 + 8$	$=$	$38 + 3$	$86 - 40$	$>$	$80 - 46$
$\underbrace{\hspace{2cm}}_{41}$		$\underbrace{\hspace{2cm}}_{41}$	$\underbrace{\hspace{2cm}}_{46}$		$\underbrace{\hspace{2cm}}_{34}$

Bài 4 (trang 96 SGK Toán 2 tập 1)

Tính:

$50 + 10 + 40$

$34 + 8 - 12$

$100 - 80 + 70$

$51 - 6 + 35$

Phương pháp giải:

Thực hiện các phép tính lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải chi tiết:

$50 + 10 + 40 = 60 + 40 = 100$

$34 + 8 - 12 = 42 - 12 = 30$

$100 - 80 + 70 = 20 + 70 = 90$

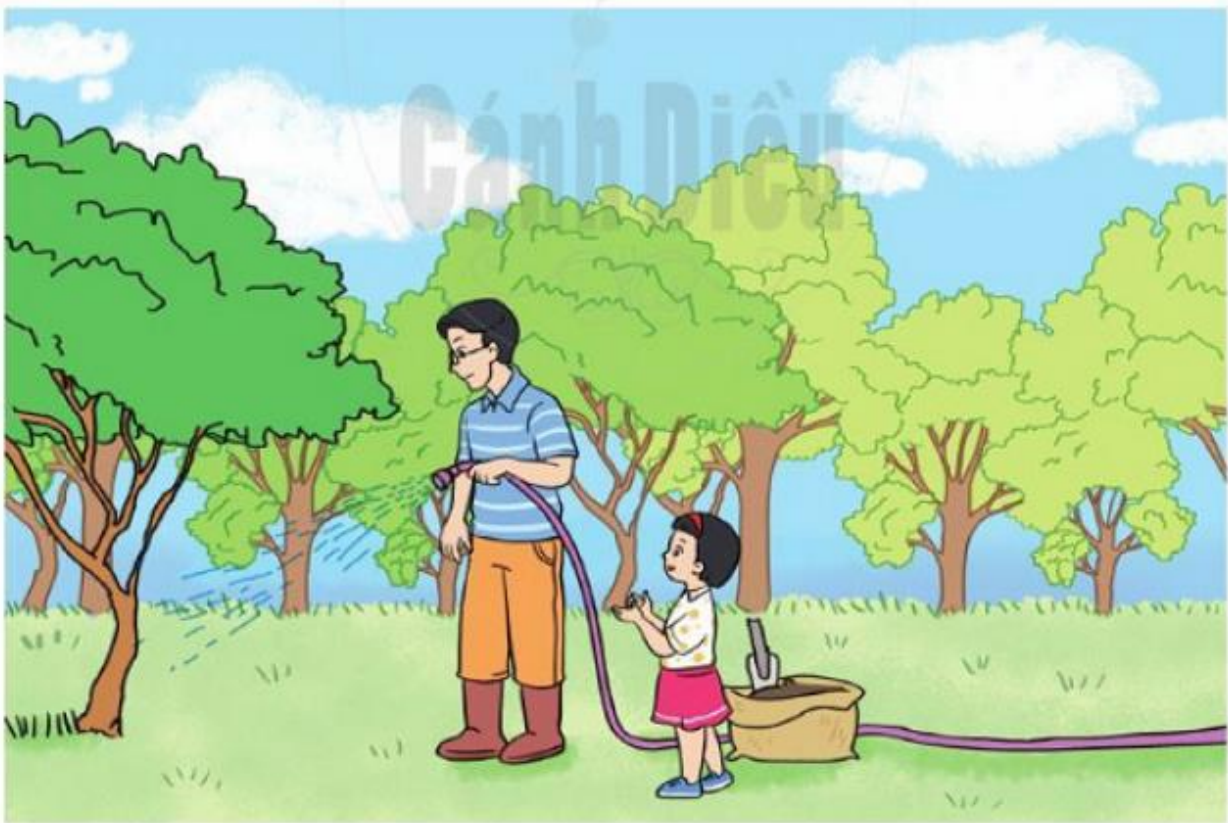
$51 - 6 + 35 = 45 + 35 = 80$

Bài 5 (trang 97 SGK Toán 2 tập 1)

a) Mẹ Nam cần hái 95 quả xoài để biếu họ hàng, mẹ đã hái được 36 quả. Hỏi mẹ còn phải hái bao nhiêu quả xoài?



b) Vườn nhà Thanh có 27 cây nhãn, số cây vải nhiều hơn số cây nhãn 18 cây. Hỏi vườn nhà Thanh có bao nhiêu cây vải?



Phương pháp giải:

a) - Đọc kĩ đề bài để xác định đề bài cho biết gì (số quả xoài mẹ cần hái, số quả xoài mẹ đã hái được) và hỏi gì (số quả xoài mẹ còn phải hái), từ đó hoàn thành tóm tắt bài toán.

- Để tìm số quả xoài mẹ còn phải hái ta lấy số quả xoài mẹ cần hái trừ đi số quả xoài mẹ đã hái được.

b) - Đọc kĩ đề bài để xác định đề bài cho biết gì (số cây nhãn có trong vườn, số cây vải nhiều hơn số cây nhãn) và hỏi gì (số cây vải có trong vườn), từ đó hoàn thành tóm tắt bài toán.

- Để tìm số cây vải có trong vườn ta lấy số cây nhãn có trong vườn cộng với số cây vải nhiều hơn số cây nhãn.

Lời giải chi tiết:

a) *Tóm tắt*

Cần hái: 95 quả xoài

Đã hái: 36 quả xoài

Còn phải hái:

?

xoài

Bài giải

Mẹ còn phải hái số quả xoài là:

$$95 - 36 = 59 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 59 quả xoài.

b) *Tóm tắt*

Cây nhãn: 27 cây

Cây vải nhiều hơn cây nhãn: 18 cây

Cây vải:



cây

Bài giải

Vườn nhà Thanh có số cây vải là:

$$27 + 18 = 45 \text{ (cây)}$$

Đáp số: 45 cây vải.